UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 4500 /SKHCN-CĐS

V/v phối hợp cung cấp thông tin phục vụ báo cáo giám sát tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Tỉnh đoàn Lâm Đồng;
- Các sở, ban, ngành;
- Các viện, trường;
- Các Tổ chức Khoa học và Công nghệ
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Công văn số 2367-CV/TU ngày 10/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc chỉ đạo triển khai Công văn số 2386-CV/TU, ngày 08/8/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về việc triển khai Kế hoạch số 34-KH/UBKTTW, ngày 06/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Công văn số 13363/UBND-KGVX ngày 12/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Công văn số 2386-CV/TU, ngày 08/8/2026 của Thường trực Tỉnh ủy *(Gửi kèm theo)*;

Để việc chuẩn bị nội dung, tham mưu dự thảo Báo cáo phục vụ của Thường trực Tỉnh ủy phục vụ công tác giám sát của Đoàn giám sát Ủy ban Kiểm tra Trung ương[1] được đầy đủ theo yêu cầu, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện một số nội dung như sau:

1. Phối hợp tổng hợp, cung cấp thông tin, số liệu và tài liệu liên quan đến kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý tại **Phần thứ hai của Đề cương yêu cầu báo cáo** *(Gửi kèm theo)*; thông tin, số liệu cung cấp phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, phù hợp với nội dung, yêu cầu phục vụ công tác giám sát và kèm theo các tài liệu minh chứng có liên quan, cụ thể:

[1] Đoàn giám sát theo Kế hoạch số 34-KH/UBKTTW ngày 06/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giám sát chuyên đề việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Văn phòng Tỉnh ủy: cung cấp số liệu tại mục 1, phần I và Phụ lục 1; số liệu tại mục 2, phần I và Phụ lục 1; số liệu tại mục 1, mục 2, phần III của Đề cương; thống kê các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8; tại mục 4, phần III; cung cấp số liệu tại Phụ lục 13a, 13b, 13c (đối với năm 2026); báo cáo mục V.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: báo cáo nội dung tại mục 5, Phần I.

- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm PVHCC, TTTT&HN): cung cấp số liệu tại mục 2, phần I và Phụ lục 1; báo cáo mục 3, phần I; thống kê các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8; số liệu tại mục 1, mục 2, mục 3, phần III của Đề cương và cung cấp, tổng hợp số liệu số liệu tại Phụ lục 9a đến Phụ lục 9e; báo cáo tại mục 4, phần III; báo cáo điều kiện bảo đảm phục vụ giải quyết TTHC tại mục 6, phần III và Phụ lục 11b; cung cấp số liệu tại Phụ lục 13a, 13b, 13c (đối với năm 2026).

- Công an tỉnh: báo cáo mục 3, phần I; số liệu tại mục 1, mục 2, phần III của Đề cương; thống kê các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8; báo cáo tại mục 4, phần III; báo cáo mục 5, phần III và số liệu Phụ lục 10; tổng hợp, cung cấp số liệu tại Phụ lục 12c; cung cấp số liệu về tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và thực tế sử dụng để thực hiện dịch vụ công tại Mục 7, phần III; cung cấp số liệu tại Phụ lục 13a, 13b, 13c (đối với năm 2026); Phụ lục 14 (số liệu tại cột 7,8).

- Sở Tư pháp: cung cấp số liệu tại mục 2, phần I và Phụ lục 1.

- Sở Nội vụ: báo cáo nội dung tại mục 5, Phần I; báo cáo việc vận dụng Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị tại mục 1, phần II; tổng hợp, báo cáo mục 7, phần III và số liệu Phụ lục 12a, Phụ lục 12b; báo cáo mục V và Phụ lục 14 (số liệu tại cột 1-6).

- Sở Tài chính: báo cáo mục 1, mục 2, mục 3, phần IV.

- Tỉnh đoàn: tổng hợp, cung cấp số liệu tại Phụ lục 12c.

- Các viện, trường: báo cáo mục 2, phần II và Phụ lục 3; báo cáo mục 4, phần II và cung cấp số liệu tại Phụ lục 05.

- Tổ chức Khoa học và Công nghệ: báo cáo mục 4, phần II và cung cấp số liệu tại Phụ lục 05.

- Các sở, ban, ngành: báo cáo mục 4, phần II và cung cấp số liệu tại Phụ lục 05; số liệu tại mục 1, mục 2, phần III của Đề cương; thống kê các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8; cung cấp số liệu tại Phụ lục 13a, 13b, 13c (đối với năm 2026).

- UBND cấp xã: báo cáo mục 4, phần II và cung cấp số liệu tại Phụ lục 05; nội dung tại mục 2, phần II và Phụ lục 8; báo cáo tại mục 4, phần III; báo cáo số liệu tại Phụ lục 11a; Phụ lục 12c; cung cấp số liệu tại Phụ lục 13a, 13b, 13c (đối với năm 2026).

(Yêu cầu: Số liệu, báo cáo đánh giá theo mốc thời gian từ ngày 22/12/2024 đến ngày 30/6/2026)

2. Báo cáo, đánh giá những kết quả nổi bật đạt được từ khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đến nay, tập trung làm rõ những chuyển biến nổi bật, mô hình, cách làm hiệu quả và mức độ đáp ứng yêu cầu tạo đột phá theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý.

Kết quả thực hiện và các tài liệu liên quan đề nghị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **15/9/2026** để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu.

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh;
- TT PVHCC;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, CĐS Tố Nga.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Trần Thanh Duy